

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum năm 2023

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12, ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14, ngày 25/11/2019 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng; Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 08 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt khung danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định 267/QĐ-UBND ngày 29/05/2023 của UBND tỉnh về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Văn bản số 1747/UBND-NC ngày 12/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công văn số 1499/SNV-CCVC ngày 14/6/2023 của Sở Nội vụ về việc thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở năm 2023, như sau.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Lựa chọn những người có đủ năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm để bổ sung vào đội ngũ viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

2. Yêu cầu:

- Việc tổ chức tuyển dụng viên chức bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, dân chủ, chất lượng và đúng pháp luật để lựa chọn những người có năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm đã được phê duyệt và tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn của hạng viên chức tương ứng; chỉ tiêu biên chế viên chức được giao năm 2023 của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, đơn vị chưa sử dụng và số chỉ tiêu biên chế được giải quyết nghỉ hưu, thôi việc, tinh giản biên chế đến 30 tháng 6 năm 2023.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng người làm việc được giao và số lượng người làm việc chưa sử dụng:

- Tổng số biên chế viên chức được giao năm 2023:	256
- Số lượng viên chức hiện có (tính đến ngày 15/5/2023):	228
- Số biên chế viên chức chưa sử dụng:	28
- Số biên chế dự phòng để thực hiện công tác cán bộ:	02
- Số người nghỉ hưu tính đến hết ngày 30/6/2023:	01
- Số biên chế Viên chức đơn vị đăng ký tuyển dụng năm 2023:	27

(Chi tiết tại Biểu số 1)

2. Số lượng viên chức cần tuyển ở từng vị trí việc làm: 15 vị trí, 27 chỉ tiêu, cụ thể:

- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn: 02 vị trí, 03 chỉ tiêu;

- Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Nham: 05 vị trí, 12 chỉ tiêu (trong đó có 06 chỉ tiêu tuyển dụng người dân tộc thiểu số);

- Ban quản lý rừng phòng hộ Tu Mơ Rông: 02 vị trí, 03 chỉ tiêu;

- Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh: 02 vị trí, 04 chỉ tiêu;

- Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Hà: 02 vị trí, 02 chỉ tiêu;

- Ban quản lý rừng Đặc dụng Đăk Uy: 01 vị trí, 01 chỉ tiêu;

- Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Glei: 01 vị trí, 02 chỉ tiêu.

(Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm chi tiết tại Biểu số 2)

3. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số: 02 vị trí, 06 chỉ tiêu, cụ thể:

- Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Nham: 02 vị trí, 06 chỉ tiêu.

(Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm chi tiết tại Biểu số 2)

III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC: 15 vị trí, 27 chỉ tiêu (06 chỉ tiêu tuyển dụng người dân tộc thiểu số).

1. Viên chức Hạng III (Quản lý bảo vệ rừng viên, chuyên viên, Kế toán viên): 12 vị trí, 17 chỉ tiêu, cụ thể:

- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn: 02 vị trí, 03 chỉ tiêu, (02 Chuyên viên và 01 Kế toán viên);

- Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Nham: 04 vị trí, 07 chỉ tiêu, (02 Chuyên viên, 05 Quản lý bảo vệ rừng viên);

- Ban quản lý rừng phòng hộ Tu Mơ Rông: 02 vị trí, 03 chỉ tiêu (01 Chuyên viên, 02 Quản lý bảo vệ rừng viên);

- Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh: 01 vị trí, 01 chỉ tiêu (01 Quản lý bảo vệ rừng viên);

- Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Hà: 02 vị trí, 02 chỉ tiêu (01 Kế toán viên, 01 Chuyên viên);

- Ban quản lý rừng Đặc dụng Đăk Uy: 01 vị trí, 01 chỉ tiêu (01 Quản lý bảo vệ rừng viên);

2. Viên chức hạng IV (Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng): 03 vị trí, 10 chỉ tiêu, cụ thể:

+ Ban quản lý rừng phòng hộ Thạch Nham: 01 vị trí, 05 chỉ tiêu (05 Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng);

+ Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh: 01 vị trí, 03 chỉ tiêu (03 Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng);

+ Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk Glei: 01 vị trí, 02 chỉ tiêu (02 Kỹ thuật viên quản lý bảo vệ rừng).

IV. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

V. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. **Hình thức tuyển dụng viên chức:** Xét tuyển.

2. **Nội dung xét tuyển viên chức:**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2:

- Hình thức thi: Phỏng vấn.
- Nội dung phỏng vấn: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).
- Thang điểm (thi phỏng vấn): 100 điểm.

3. **Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức**

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

VI. TRÌNH TỰ TỔ CHỨC THỰC HIỆN TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng, tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:

a) Thông báo tuyển dụng:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo tuyển dụng viên chức năm 2023; nội dung thông báo thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 14 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; thông báo công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức.

- Thời gian thông báo: Dự kiến từ ngày 01/08/2023

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Sở.

c) Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 29/9/2020 của Chính phủ;

- Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng.

- Địa điểm: Nộp trực tiếp tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Tổ chức cán bộ) hoặc gửi theo đường bưu điện qua địa chỉ: Tầng 3 - Tòa nhà B, Trung tâm Hành chính tỉnh Kon Tum (*Trụ sở làm việc của các Sở, ban, ngành thuộc Khối Tổng hợp*), Tổ 8, Phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Trình tự tổ chức tuyển dụng:

a) Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023:

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 08/2023.

b) Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng Quyết định thành lập các bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề thi; Ban coi thi; Ban kiểm tra, sát hạch; thành lập Tổ thư ký giúp việc (xét thấy cần thiết). Đối với Quyết định thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 08/2023.

c) Tổ chức kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển (*vòng 1*):

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong tháng 09 năm 2023.

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Tổ chức xét tuyển (*vòng 2*): Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng tổ chức sát hạch vòng 2 (*lich cụ thể theo thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2 và đăng trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

3. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức:

1. Sau khi hoàn thành công tác xét tuyển vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo Giám đốc Sở xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

2. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

4. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng:

a) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

- Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của Sở và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

5. Ký kết hợp đồng làm việc:

a) Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn.

c) Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định tại điểm b nêu trên thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

d) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định 115/2020/NĐ-CP hoặc trường hợp quy định tại điểm c nêu trên.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định người trúng tuyển theo quy định tại Điều 12 Nghị định 115/2020/NĐ-CP.

6. Lưu trữ tài liệu: Thực hiện theo Điều 38 Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

VII. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG: Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính ban hành Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cấp (nếu có).

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức cán bộ:

- Tham mưu Thông báo tuyển dụng theo quy định.
- Thực hiện tiếp nhận phiếu đăng ký xét tuyển.
- Tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban giám sát.
- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2023 thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ phân công.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm cử công chức, viên chức tham gia công tác xét tuyển viên chức theo quy định khi được yêu cầu.

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở phối hợp chặt chẽ với phòng Tổ chức cán bộ để tham mưu cho Giám đốc Sở triển khai Kế hoạch này và ký hợp đồng làm việc đối với viên chức trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức theo quy định.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, phản ánh về Sở (*qua phòng Tổ chức cán bộ*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Văn phòng Sở: Đăng Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, TCCB (Sâm).

GIÁM ĐỐC**Nguyễn Tấn Liêm**